

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2021/HS-PT

Ngày: 21/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN.**

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hưng Dũng.

Các Thẩm phán: Ông Lâm Bách.

Bà Ninh Thị Kiều Hạnh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hán Thị Hồng Đào – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2021/TLPT-HS ngày 10/11/2021 đối với bị cáo Hàng Thanh T do có kháng cáo của bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- *Bị cáo:* **HÀNG THANH T** – sinh ngày: 01/12/1996, tại Ninh Thuận. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Hàng Văn Đ (sinh năm: 1962) và bà Huỳnh Thị Q (sinh năm: 1963); Vợ: Trịnh Xuân L (sinh năm: 2000); Có 02 người con; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: ngày 15/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 02/12/2017. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/5/2021 đến ngày 23/9/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang áp dụng biện pháp bảo lãnh. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

- *Người bị hại:* Anh Phạm Lê Minh T2, sinh năm: 2004, Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của anh T2: Ông Phạm M, sinh năm: 1970; *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Cùng địa chỉ: khu phố X, thị trấn C, huyện D, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm: 2004, Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của anh T3: Ông Nguyễn A, sinh năm: 1980;

Cùng địa chỉ: khu phố X, thị trấn C, huyện D, tỉnh Ninh Thuận. *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Ngoài ra, còn có Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Hàng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Hồng P, không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 04/5/2021, bị cáo Hàng Thanh T rủ anh Lê Văn V đi bộ đến khu vực biển K, thị trấn C, huyện D để tìm người đã gọi điện thoại chửi bị cáo, anh V đồng ý đi cùng bị cáo T. Khi đi bị cáo không nói cho anh V biết bị cáo có cầm theo dao Thái Lan dài khoảng 20 cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, có mũi nhọn giấu trong túi quần với mục đích nếu có bị đánh thì sẽ lấy con dao đánh lại. Khi đến nơi bị cáo và anh V gặp anh Phạm Lê Minh T2, Nguyễn Văn T3, Nguyễn Văn H. Bị cáo T hỏi “ai là người đã gọi cho tao lúc chiều” thì anh H trả lời không có ai gọi. Bị cáo cầm con dao đưa ra trước mặt các A để đe dọa họ ngồi yên và yêu cầu đưa điện thoại cho bị cáo kiểm tra. anh H đưa điện thoại hiệu Iphone 7, anh T3 đưa điện thoại hiệu Oppo A3S cho bị cáo T kiểm tra, còn anh T2 đưa điện thoại hiệu Samsung j6 plus cho anh V. Do thấy anh H lớn tuổi và có giọng nói không giống với giọng người đã chửi mình nên bị cáo trả lại điện thoại cho anh H mà chỉ kiểm tra điện thoại của T3. Một tay bị cáo cầm dao, một tay bị cáo cầm điện thoại và nói “nếu có gọi thì tao cho tụi mày no luôn”. Do thấy anh H, anh T2 và T3 sợ, ngồi yên không có phản ứng nên bị cáo liền nảy sinh ý định chiếm đoạt hai điện thoại của anh T3 và anh T2. Lúc này, anh V cầm điện thoại của anh T2 đi ra phía biển cách khoảng 10-15 mét để đi vệ sinh còn bị cáo tiếp tục cầm dao đe dọa và yêu cầu các anh ngồi yên. Sau đó bị cáo cầm điện thoại của anh T3 chạy tới chỗ V và nói V chạy đi. Sau đó, V hỏi bị cáo “Sao không trả điện thoại lại cho tụi nó”. Bị cáo nói sẽ trả sau. Nghe vậy, anh V đưa điện thoại của anh T2 cho bị cáo rồi đi về nhà. Trên đường về nhà, bị cáo rút con dao Thái Lan xuống biển.

Ngày 05/5/2021, bị cáo Hàng Thanh T bán 02 chiếc điện thoại cho chị Nguyễn Thị Hồng P được 1.700.000 đồng. Số tiền trên bị cáo đã tiêu xài vào mục đích cá nhân. Bị cáo đã giao nộp sim điện thoại số 0342180271 cho cơ quan điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐG ngày 02/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện D kết luận: chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A3S trị giá 2.600.000 đồng; chiếc điện thoại di động hiệu Samsung J6 plus trị giá 2.443.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 5.049.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa

án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Hàng Thanh T phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng: Điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, c khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hàng Thanh T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (nhưng khấu trừ cho bị cáo thời hạn tạm giam từ ngày 28/5/2021 đến ngày 23/9/2021)

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về: án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

- Ngày 11/10/2021, các bị hại và đại diện hợp pháp của hai bị hại Phạm Lê Minh T2 và Nguyễn Văn T3 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị hại Phạm Lê Minh T2, Nguyễn Văn T3; người đại diện theo pháp luật của bị hại T2 là ông Phạm M và người đại diện theo pháp luật của bị hại T3 là ông Nguyễn A là đúng chủ thể và đều đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, mức hình phạt 05 (Năm) năm tù mà cấp sơ thẩm đã xử là phù hợp. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, 356 BLTTHS. Không chấp nhận kháng cáo của các bị hại Phạm Lê Minh T2, Nguyễn Văn T3; người đại diện theo pháp luật của bị hại T2 là ông Phạm M và người đại diện theo pháp luật của bị hại T3 là ông Nguyễn A. Giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Hàng Thanh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các bị hại Phạm Lê Minh T2, Nguyễn Văn T3; người đại diện theo pháp luật của bị hại T2 là ông Phạm M và người đại diện theo pháp luật của bị hại T3 là ông Nguyễn A kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa, các bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Xuất phát từ việc có người đã gọi điện thoại chửi bị cáo nên vào khoảng 23 giờ ngày 04/5/2021, bị cáo Hàng Thanh T rủ anh Lê Văn V đến bãi biển thuộc khu phố K, thị trấn C, huyện D để tìm người giải quyết mâu thuẫn cá nhân. Khi đi bị cáo T mang theo con dao Thái Lan bọc trong người,

không nói cho V biết. Nơi bị cáo gặp ba thanh niên là T3, T2, H và đe dọa yêu cầu đưa điện thoại để kiểm tra. Do lo sợ, những người bị hại ngồi im, không phản ứng nên bị cáo Hàng Thanh T nảy sinh chiếm đoạt hai chiếc điện thoại gồm điện thoại hiệu Oppo A3S và điện thoại hiệu Samsung J6 plus, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 5.049.000 đồng.

Với những chứng cứ, tài liệu thu thập tại hồ sơ vụ án, cùng lời khai tại phiên tòa phúc thẩm, có đủ căn cứ xác định bị cáo Hàng Thanh T dùng phương tiện nguy hiểm là con dao Thái Lan đe dọa uy hiếp để chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Văn T3 và anh Phạm Lê Minh T2. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hàng Thanh T về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị hại và đại diện hợp pháp các bị hại, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho mỗi người bị hại số tiền 1.500.000 đồng; Ngoài ra, tại phiên tòa sơ thẩm các bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt 05 năm đối với bị cáo là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ngoài nội dung kháng cáo của bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đã được cấp sơ thẩm xem xét thì bị cáo cũng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án cấp sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Tuyên bố: bị cáo Hàng Thanh T phạm tội “Cướp tài sản”.

Áp dụng: điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Hàng Thanh T 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (nhưng khấu trừ cho bị cáo thời hạn tạm giam từ ngày 28/5/2021 đến ngày 23/9/2021)

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (21/12/2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải
- TAND huyện Ninh Hải(2 bản);
- Công an, Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hưng Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Bách

Ninh Thị Kiều Hạnh

Lê Hưng Dũng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện D
- TAND huyện D(2 bản);
- Công an, Chi cục THADS huyện D;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hưng Dũng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Bách

Ninh Thị Kiều Hạnh

Lê Hưng Dũng